TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 105/2021/QĐST- HNGĐ	*Bình Đại, ngày 18 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 156/2021/TLST –HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **Phạm Thị Cẩm T,** sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp BT 1, xã TT, huyện BĐ, tỉnh BT.

Bị đơn: **Phan Thanh B,** sinh năm 1978.

Địa chỉ: ấp BT 1, xã TT, huyện BĐ, tỉnh BT.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Cẩm T và anh Phan Thanh B.

2. Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Cẩm T và anh Phan Thanh B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh B và chị T có 02 con chung tên Phan Minh L, sinh ngày 22/5/2008 và Phan Minh T, sinh ngày 08/10/2000.

Chị T được tiếp tục nuôi con chung tên Phan Minh L và sự thỏa thuận này phù hợp nguyện vọng cháu L.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với con chung tên Phan Minh T đã trưởng thành, anh B và chị T không yêu cầu giải quyết, nên không xét đến.

Anh B không trực tiếp nuôi cháu L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Thị Cẩm T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000219 ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Phạm Thị Cẩm T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Thạnh Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Tháo